

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung Danh mục dịch vụ công trực tuyến
toàn trình lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông
thực hiện tại tỉnh Thái Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 12/TTr-STTTT ngày 01/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung 03 Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông thực hiện tại tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình điện tử

trong xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến theo ngành, lĩnh vực quản lý tại Điều 1 Quyết định này và cập nhật lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan cập nhật, đồng bộ danh mục dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc cập nhật quy trình điện tử thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Điều 1 Quyết định này; tổng hợp, theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Thái Bình;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



La Văn Hoàn



Phụ lục

PHỤ LỤC MỤC 03 DỊCH VỤ CÔNG TOÀN TRÌNH

(Kèm theo Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình).

STT	Mã số TTHC trên Cở sở DL QG về TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	CẤP THỰC HIỆN	MỨC ĐỘ DVC
I	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường				
1	1.004227.00 0.00.00.H54	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	Đất đai	Cấp tỉnh	Toàn tỉnh
2	2.000889.00 0.00.00.H54	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Đất đai	Cấp tỉnh	Toàn tỉnh
II.	Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông				
1	1.010902.00 0.00.00.H54	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	Bưu chính	Cấp tỉnh	Toàn tỉnh